

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Số 360-QĐ/TW



BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
08-09-2025 16:15:14 +07:00

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trung tâm chính trị
xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trung tâm chính trị xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là trung tâm chính trị cấp xã) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm chính trị cấp xã là đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảng uỷ xã, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng uỷ cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ.
2. Trung tâm chính trị cấp xã có chức năng tổ chức bồi dưỡng về lý luận chính trị cho đảng viên, đoàn viên, hội viên; cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị ở các xã, phường, đặc khu được phân công.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tổ chức bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đảng viên, đoàn viên, hội viên, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, nhận thức về Đảng cho cảm tình Đảng; nghiệp vụ công tác đảng cho cấp uỷ viên cơ sở và bí thư chi bộ trên địa bàn các xã, phường, đặc khu.

2. Tổ chức tập huấn kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành; cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và một số lĩnh vực khác

cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị ở các xã, phường, đặc khu.

3. Phổ biến, giáo dục lịch sử Đảng và lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên trên địa bàn các xã, phường, đặc khu.

4. Tổ chức thông tin về tình hình thời sự, chính sách của Trung ương, tỉnh, thành phố, xã và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở xã, phường, đặc khu.

5. Tham gia nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn ở cơ sở, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của đảng ủy cấp xã và phục vụ giảng dạy, học tập.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của cấp ủy cấp tỉnh và đảng ủy cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị.

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Trung tâm chính trị cấp xã gồm: Giám đốc, 1 phó giám đốc, giảng viên và viên chức (đối với các trung tâm chính trị hiện có trên 1 phó giám đốc thì giữ nguyên số lượng, sau 5 năm thực hiện đúng quy định).

Biên chế của trung tâm chính trị cấp xã do ban thường vụ đảng ủy cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị xem xét, quyết định trên cơ sở tổng biên chế được ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh giao, bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và cân đối giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy cấp xã.

2. Trung tâm chính trị cấp xã được thực hiện chế độ giảng viên kiêm nhiệm để phục vụ công tác giảng dạy.

Điều 4. Về trụ sở làm việc, con dấu, kinh phí và giấy chứng nhận

1. Trung tâm chính trị cấp xã có trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, con dấu, tài khoản riêng và được cấp kinh phí hoạt động theo quy định.

2. Trung tâm chính trị cấp xã sử dụng mẫu giấy chứng nhận theo hướng dẫn của Trung ương. Giám đốc trung tâm chính trị cấp xã chịu trách nhiệm (hoặc ủy quyền) ký và cấp giấy chứng nhận của các chương trình bồi dưỡng thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Trung tâm chính trị cấp xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy cấp xã, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách cho cán bộ, viên chức, giảng viên, học viên; về quy chế quản lý bồi dưỡng của

trung tâm; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công, về chương trình công tác của trung tâm chính trị cấp xã với ban thường vụ và thường trực đảng uỷ cấp xã.

2. Trung tâm chính trị cấp xã phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp xã, cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đảng uỷ, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

3. Trung tâm chính trị cấp xã phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp xã, cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tham mưu ban thường vụ đảng uỷ cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của trung tâm chính trị với các đối tượng ở các xã, phường, đặc khu trong khu vực được phân công.

4. Trung tâm chính trị cấp xã định kỳ hằng năm báo cáo công tác với trường chính trị tỉnh, thành phố; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của trường chính trị tỉnh, thành phố theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh quyết định phạm vi tổ chức thực hiện nhiệm vụ của trung tâm chính trị cấp xã; ban hành quy chế phối hợp giữa đảng uỷ cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị với các đảng uỷ cấp xã thuộc phạm vi thực hiện nhiệm vụ của trung tâm chính trị cấp xã trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác của trung tâm chính trị cấp xã; chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch bồi dưỡng chính trị, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã trên địa bàn tỉnh, thành phố.

2. Ban tổ chức cấp uỷ cấp tỉnh hướng dẫn đảng uỷ xã cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trung tâm chính trị; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giảng viên, viên chức trung tâm chính trị cấp xã theo quy định.

3. Ban tuyên giáo và dân vận cấp uỷ cấp tỉnh hướng dẫn nội dung bồi dưỡng lý luận chính trị; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra trung tâm chính trị cấp xã xây dựng, ban hành quy chế bồi dưỡng, giảng dạy theo quy định của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

4. Trường chính trị tỉnh, thành phố hướng dẫn chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trung tâm chính trị cấp xã.

5. Đảng uỷ uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo việc bố trí, sử dụng kinh phí hoạt động, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trung tâm chính trị cấp xã theo quy định.

6. Đảng uỷ cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp xã theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của ban tổ chức cấp uỷ cấp tỉnh; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác trung tâm chính trị cấp xã.

7. Đảng uỷ cấp xã thuộc phạm vi thực hiện nhiệm vụ của trung tâm chính trị cấp xã thực hiện nghiêm quy chế phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác của trung tâm chính trị cấp xã; giao ban xây dựng Đảng (hoặc ban tổ chức) là cơ quan thường trực, thường xuyên phối hợp, trao đổi với trung tâm chính trị cấp xã, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả theo quy định.

8. Các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã, các cơ quan chuyên môn của uỷ ban nhân dân cấp xã, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi thực hiện nhiệm vụ của trung tâm chính trị cấp xã xác định nhu cầu bồi dưỡng; cử cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, cảm tình Đảng tham gia các lớp bồi dưỡng tại trung tâm chính trị xã theo quy định.

9. Các cơ quan, ban đảng Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương; đảng uỷ xã, phường, đặc khu; các trung tâm chính trị cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

10. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện Quy định này; kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Bí thư.

11. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

Nội nhân:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Các Đảng uỷ: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.





BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 361-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở
các cơ quan đảng trực thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 139-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án hệ thống tổ chức đảng ở địa phương (cấp tỉnh và cấp xã);
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng trực thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là các cơ quan đảng cấp xã) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng bộ, chi bộ các cơ quan đảng cấp xã là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng uỷ cấp xã; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng uỷ cấp xã, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ cấp xã; có chức năng lãnh đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên công tác ở các cơ quan, đơn vị của Đảng, cơ quan hội đồng nhân dân, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp uỷ cấp tỉnh và của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

Điều 2. Nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề ra chủ trương và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ; lãnh đạo cụ thể hoá, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên.

2. Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính chiến đấu, trình độ kiến thức, năng lực công tác; làm công tác phát triển đảng viên.

3. Xây dựng cấp uỷ có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu cho đảng bộ, chi bộ được đảng viên và quần chúng tín nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho các đồng chí đảng uỷ viên, chi uỷ viên.

4. Lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị của Đảng, cơ quan hội đồng nhân dân, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị trong đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; chấp hành đúng pháp luật và phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Liên hệ mật thiết, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước được chấp hành nghiêm chỉnh; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên giao.

Điều 3. Nhiệm vụ của đảng uỷ

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ; quy chế làm việc của đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

b) Lãnh đạo cụ thể hoá, thực hiện các nghị quyết của đại hội đảng bộ, chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên.

c) Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ; triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của đảng uỷ, các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

d) Lãnh đạo cơ quan, đơn vị của Đảng, cơ quan hội đồng nhân dân, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện đúng chủ trương, đường lối,

ng nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; cải cách hành chính, chuyển đổi số, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tham mưu, giúp việc cho cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, hội đồng nhân dân, thường trực hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, ban thường vụ đảng uỷ, hoạt động của hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, xây dựng địa phương giàu đẹp, hiện đại, văn minh, phát triển bền vững; giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

đ) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tham gia xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; làm tốt chức năng nghiên cứu, tham mưu, giúp việc, đề xuất, kiến nghị với lãnh đạo cơ quan, đơn vị về những vấn đề cần thiết; thường xuyên đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

e) Lãnh đạo xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Lãnh đạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức

a) Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, văn bản của các cấp uỷ đảng; thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để giải quyết hoặc đề xuất cấp uỷ cấp trên giải quyết.

b) Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kiên quyết

đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a) Lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp và uỷ quyền của cấp trên. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức của đảng uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc.

b) Tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

c) Tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý và lãnh đạo việc thực hiện các quyết định về công tác cán bộ. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực, kiến thức, trình độ chuyên môn, có triển vọng phát triển.

d) Đề nghị cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền quy định.

4. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng

a) Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trực thuộc và chất lượng đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, các quy định, quy chế, hướng dẫn của cấp trên; giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất nội bộ; thực hiện có nền nếp, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

b) Xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; lãnh đạo, thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú theo quy định. Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên. Biểu dương, khen thưởng kịp thời tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc.

c) Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên; làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

d) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ, đại hội các chi bộ trực thuộc.

5. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

a) Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên.

b) Chú trọng công tác giám sát, nhất là giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên thuộc phạm vi quản lý; chủ động phòng, ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Xem xét, thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời theo quy định.

6. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị trong đảng bộ, chi bộ (nếu có)

a) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

b) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

7. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến đảng bộ.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên; do đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên giao.

Điều 4. Nhiệm vụ của ban thường vụ đảng uỷ

1. Thay mặt đảng uỷ chỉ đạo, giải quyết những công việc thường xuyên của đảng uỷ, những vấn đề đột xuất phát sinh giữa hai kỳ họp đảng uỷ.

2. Quyết định chương trình làm việc của ban thường vụ đảng uỷ; tham mưu đảng uỷ thảo luận, thống nhất phân công công tác đối với đảng uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ.

3. Triệu tập các cuộc họp thường kỳ của đảng uỷ, báo cáo tình hình và đề xuất chủ trương chỉ đạo tiếp theo.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên; chỉ đạo đại hội của các chi bộ trực thuộc.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương; theo sự chỉ đạo của cấp trên; nhiệm vụ được đảng uỷ uỷ quyền và chịu trách nhiệm trước đảng uỷ về các nhiệm vụ đó.

Điều 5. Nhiệm vụ của chi uỷ

1. Xây dựng dự thảo chương trình công tác, dự thảo quy chế làm việc, dự thảo kế hoạch sinh hoạt chuyên đề của chi bộ; phân công công tác đối với các đồng chí chi uỷ viên; thảo luận, chuẩn bị các nội dung như báo cáo, nghị quyết... trình chi bộ xem xét, quyết định.

2. Phổ biến, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, định hướng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của chi uỷ, chi bộ cho cán bộ, đảng viên và người lao động; nắm chắc diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

3. Chuẩn bị văn kiện, nhân sự chi uỷ, các điều kiện cần thiết và quyết định triệu tập đại hội chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng, chỉ thị, hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương; theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 6. Tổ chức, bố trí cán bộ chuyên trách

1. Cơ cấu, số lượng uỷ viên ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ; chi uỷ viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thực hiện theo Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương và định hướng của cấp uỷ cấp trên.

2. Đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng cấp xã không thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc; việc bố trí cán bộ chuyên trách công tác đảng thực hiện theo quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 7. Mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ

1. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã, các cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc đảng uỷ cấp xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã theo quy định.

b) Phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc đảng uỷ cấp xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định; là quan hệ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

3. Với các chi uỷ, tổ chức đảng trực thuộc

Lãnh đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp uỷ cấp trên; tạo điều kiện để các chi uỷ, tổ chức đảng trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương, đảng uỷ cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ các cơ quan đảng cấp xã căn cứ Quy định này và các văn bản hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên xây dựng, ban hành quy chế làm việc (trước ngày 30/9/2025) để thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 362-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở
ủy ban nhân dân trực thuộc đảng ủy xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 139-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án hệ thống tổ chức đảng ở địa phương (cấp tỉnh và cấp xã);
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở ủy ban nhân dân trực thuộc đảng ủy xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là *đảng bộ, chi bộ ủy ban nhân dân cấp xã*) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng bộ, chi bộ ủy ban nhân dân cấp xã là tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng ủy cấp xã; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy cấp xã, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ đảng ủy cấp xã; có chức năng lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên công tác ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị của ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy cấp tỉnh và của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

Điều 2. Nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề ra chủ trương và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ; lãnh đạo cụ thể hoá, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy cấp trên.

2. Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng; tính chiến đấu, trình độ kiến thức, năng lực công tác; làm công tác phát triển đảng viên.

3. Xây dựng cấp uỷ có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu cho đảng bộ, chi bộ được đảng viên và quần chúng tín nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho các đồng chí đảng uỷ viên, chi uỷ viên.

4. Lãnh đạo xây dựng cơ quan chuyên môn, đơn vị của uỷ ban nhân dân cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị trong đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; chấp hành đúng pháp luật và phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Liên hệ mật thiết, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

6. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước được chấp hành nghiêm chỉnh; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên giao.

Điều 3. Nhiệm vụ của đảng uỷ

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ; quy chế làm việc của đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

b) Lãnh đạo cụ thể hoá, thực hiện các nghị quyết của đại hội đảng bộ, chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên.

c) Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ; triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của đảng uỷ, các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

d) Lãnh đạo cơ quan chuyên môn, đơn vị của uỷ ban nhân dân cấp xã thực hiện đúng chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng,

pháp luật của Nhà nước; cải cách hành chính, chuyển đổi số, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tham mưu, giúp việc cho cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, hội đồng nhân dân, thường trực hội đồng nhân dân, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, ban thường vụ đảng uỷ, hoạt động của hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, xây dựng địa phương giàu đẹp, hiện đại, văn minh, phát triển bền vững; giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

đ) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tham gia xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tôn trọng, tận tụy phục vụ Nhân dân; làm tốt chức năng nghiên cứu, tham mưu, giúp việc, đề xuất, kiến nghị với lãnh đạo cơ quan, đơn vị về những vấn đề cần thiết; thường xuyên đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

e) Lãnh đạo xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Lãnh đạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức

a) Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, văn bản của các cấp uỷ đảng; thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để giải quyết hoặc đề xuất cấp uỷ cấp trên giải quyết.

b) Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; tăng cường bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a) Lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp và uỷ quyền của cấp trên. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức của đảng uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc.

b) Tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

c) Tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý và lãnh đạo việc thực hiện các quyết định về công tác cán bộ. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực, kiến thức, trình độ chuyên môn, có triển vọng phát triển.

d) Đề nghị cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền quy định.

4. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng

a) Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trực thuộc và chất lượng đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, các quy định, quy chế, hướng dẫn của cấp trên; giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất nội bộ; thực hiện có nền nếp, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

b) Xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; lãnh đạo, thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú theo quy định. Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên. Biểu dương, khen thưởng kịp thời tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc.

c) Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên; làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, quần chúng ưu tú, giỏi về

chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm công tác rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

5. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

a) Lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên.

b) Chú trọng công tác giám sát, nhất là giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên thuộc phạm vi quản lý; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Xem xét, thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời theo quy định.

6. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị trong đảng bộ, chi bộ (nếu có)

a) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ quan, đơn vị xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

b) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

7. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến đảng bộ.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên; do đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên giao.

Điều 4. Nhiệm vụ của ban thường vụ đảng uỷ

1. Thay mặt đảng uỷ chỉ đạo, giải quyết những công việc thường xuyên của đảng uỷ, những vấn đề đột xuất phát sinh giữa hai kỳ họp đảng uỷ.

2. Quyết định chương trình làm việc của ban thường vụ đảng uỷ; tham mưu đảng uỷ thảo luận, thống nhất phân công công tác đối với đảng uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ.

3. Triệu tập các cuộc họp thường kỳ của đảng uỷ, báo cáo tình hình và đề xuất chủ trương chỉ đạo tiếp theo.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp trên; chỉ đạo đại hội của các chi bộ trực thuộc.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương; theo sự chỉ đạo của cấp trên; nhiệm vụ được đảng uỷ uỷ quyền và chịu trách nhiệm trước đảng uỷ về các nhiệm vụ đó.

Điều 5. Nhiệm vụ của chi uỷ

1. Xây dựng dự thảo chương trình công tác của chi bộ, dự thảo quy chế làm việc, dự thảo kế hoạch sinh hoạt chuyên đề; phân công công tác đối với các đồng chí chi uỷ viên; thảo luận, chuẩn bị các nội dung như báo cáo, nghị quyết... trình chi bộ xem xét, quyết định.

2. Phổ biến, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, định hướng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của chi uỷ, chi bộ cho cán bộ, đảng viên và người lao động; nắm chắc diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

3. Chuẩn bị văn kiện, nhân sự chi uỷ, các điều kiện cần thiết và quyết định triệu tập đại hội chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng, chỉ thị, hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương; theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 6. Tổ chức, bố trí cán bộ chuyên trách

1. Cơ cấu, số lượng uỷ viên ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ; chi uỷ viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thực hiện theo Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương và định hướng của cấp uỷ cấp trên.

2. Đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng cấp xã không thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc; việc bố trí cán bộ chuyên trách công tác đảng thực hiện theo quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 7. Mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ

1. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã, các cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc đảng uỷ cấp xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ cấp xã theo quy định.

b) Phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc đảng uỷ cấp xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định; là quan hệ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

3. Với các chi uỷ, tổ chức đảng trực thuộc

Lãnh đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp uỷ cấp trên; tạo điều kiện để các chi uỷ, tổ chức đảng trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương, đảng uỷ cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ uỷ ban nhân dân cấp xã căn cứ Quy định này và các văn bản hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên xây dựng, ban hành quy chế làm việc (trước ngày 30/9/2025) để thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú



BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
08-09-2025 16:20:02 +07:00

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 363-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế làm việc mẫu của chi bộ các cơ quan đảng,
chi bộ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của chi bộ các cơ quan đảng, chi bộ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Điều 2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo đảng uỷ xã, phường, đặc khu căn cứ Quy chế làm việc mẫu này chỉ đạo, hướng dẫn chi bộ các cơ quan đảng, chi bộ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu xây dựng, ban hành quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn (trước ngày 30/9/2025).

Điều 3. Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của chi bộ các cơ quan đảng,
chi bộ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu
(Kèm theo Quyết định số 363-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Ban Bí thư)

ĐẢNG BỘ XÃ ...
 CHI BỘ ...
 *
 Số ... -QC/CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Chi bộ các cơ quan đảng/Uỷ ban nhân dân xã ... khoá ..., nhiệm kỳ ...

- Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số -QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quyết định số-QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã ... khoá..., nhiệm kỳ ... và các quy định, hướng dẫn có liên quan của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp trên,
- Chi bộ các cơ quan đảng/Chi bộ Uỷ ban nhân dân xã ... khoá ..., nhiệm kỳ ... ban hành Quy chế làm việc như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của chi bộ

(Cụ thể hoá theo Điều 2 về nhiệm vụ của chi bộ các cơ quan đảng, chi bộ uỷ ban nhân dân cấp xã tại Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của chi uỷ (nếu có)

(Cụ thể hoá theo Điều 5 về nhiệm vụ của chi uỷ các cơ quan đảng, chi bộ uỷ ban nhân dân cấp xã tại Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp).

**Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN****Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng viên**

Thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ do chi bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội mà mình tham gia phân công.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của chi uỷ viên (nếu có)

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 3, chi uỷ viên chi bộ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tham gia cùng tập thể chi uỷ thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của chi uỷ theo quy định của Quy chế này; chịu trách nhiệm trước chi uỷ, chi bộ về lĩnh vực được phân công phụ trách.
2. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, phản ánh kịp thời với chi uỷ về diễn biến tư tưởng và hoạt động của các đảng viên liên quan đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đoàn thể, thực hiện quy chế, nội quy, nhiệm vụ, chế độ, chính sách.
3. Nêu cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; xây dựng đoàn kết nội bộ, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình; tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp chi uỷ, chi bộ; nêu cao trách nhiệm đóng góp ý kiến vào các chủ trương, nghị quyết, quyết định lãnh đạo của chi bộ.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư chi bộ

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 3, Điều 4, bí thư chi bộ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước chi uỷ, chi bộ và cấp uỷ cấp trên trực tiếp về toàn bộ hoạt động của chi bộ. Phụ trách chung và lãnh đạo trực tiếp một số lĩnh vực công tác: Công tác chính trị, tư tưởng; công tác tổ chức, cán bộ; tài chính; bảo vệ chính trị nội bộ.

2. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý và chỉ đạo, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ của cấp uỷ.

3. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của chi uỷ, chi bộ; chủ trì giải quyết công việc chung của chi bộ; đề xuất nhiệm vụ trọng tâm đưa ra chi uỷ, chi bộ thảo luận, xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo xin ý kiến cấp uỷ cấp trên trực tiếp; bảo đảm cho sinh hoạt của chi bộ đúng thời gian, đúng thủ tục, đúng nguyên tắc; xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong chi bộ.

4. Thay mặt chi uỷ, chi bộ thường xuyên giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp uỷ cấp trên trực tiếp, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và với cấp uỷ địa phương nơi có cán bộ, đảng viên của chi bộ cư trú và nơi trụ sở cơ quan, đơn vị đóng.

5. Uỷ quyền cho phó bí thư chỉ đạo, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của chi uỷ, chi bộ. Thay mặt chi uỷ, chi bộ duyệt, ký các văn bản theo thẩm quyền.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do chi uỷ, chi bộ giao.

(Các nhiệm vụ khác do cấp uỷ cụ thể hoá cho phù hợp).

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư chi bộ (nếu có)

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 3, Điều 4, phó bí thư chi bộ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước chi uỷ, chi bộ, bí thư chi bộ về những nhiệm vụ được phân công, uỷ quyền.

2. Giúp bí thư chi bộ xử lý công việc thường xuyên của chi bộ, công việc do bí thư chi bộ uỷ quyền. Ký các văn bản của chi bộ thuộc lĩnh vực phụ trách và khi được bí thư chi bộ uỷ quyền.

3. Trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ. Phụ trách các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do chi uỷ, chi bộ, bí thư chi bộ phân công.

(Các nhiệm vụ khác do cấp uỷ cụ thể hoá cho phù hợp).

Chương III NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

1. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của cấp uỷ cấp trên; báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của chi uỷ, chi bộ trước đại hội chi bộ và cấp uỷ cấp trên. Chi uỷ, chi bộ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; các nghị quyết, chỉ thị, quyết

định, kết luận đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể nếu có ý kiến khác nhau thì biểu quyết và quyết định theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, ý kiến thiểu số được bảo lưu và có thể phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài, đồng thời chấp hành nghị quyết.

2. Thực hiện tự phê bình và phê bình; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân; trung thực, thẳng thắn, cầu thị với tinh thần đồng chí; phát huy tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là đồng chí bí thư chi bộ.

3. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giữ vững kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết chống tư tưởng bè phái, chủ nghĩa cá nhân, bảo thủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

Điều 8. Thực hiện chương trình công tác

1. Chi uỷ, chi bộ họp thường lệ mỗi tháng một lần (thời gian cụ thể theo đúng Chi thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới); họp bất thường khi cần thiết, do bí thư chi bộ triệu tập.

2. Các cuộc họp chi uỷ, chi bộ phải chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung và thông báo đến các đồng chí chi uỷ viên, đảng viên trong chi bộ trước (ít nhất 1 ngày), trừ cuộc họp đột xuất.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật

1. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ xây dựng báo cáo của chi bộ thường kỳ hoặc đột xuất, chuyên đề gửi đảng uỷ cấp trên trực tiếp đúng thời gian quy định hoặc theo yêu cầu của cấp trên.

2. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ kịp thời thông tin cho đảng viên trong chi bộ về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản của cấp trên.

3. Mỗi đảng viên phải thường xuyên trau dồi về phẩm chất đạo đức cách mạng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và năng lực hoạt động thực tiễn nhằm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ. Tham gia nghiêm túc các buổi sinh hoạt, học tập theo quy định.

4. Tất cả đảng viên nói, viết và làm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm quy định về bảo mật thông tin của Đảng và Nhà nước; có trách nhiệm giao nộp, cung cấp, khai thác thông tin, tài liệu đúng quy định.

5. Đối với chi bộ thực hiện sinh hoạt đảng trực tuyến, cần bảo đảm nội dung, cách thức sinh hoạt đảng và vấn đề an ninh mạng theo quy định.

Điều 10. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Văn bản của chi uỷ, chi bộ được triển khai thực hiện tới cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan và đảng viên trong chi bộ. Các đồng chí chi uỷ viên hoặc bí thư chi bộ có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Văn bản của chi uỷ, chi bộ phải bảo đảm đúng thể thức theo quy định của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 11. Chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn

1. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân hằng năm của chi uỷ, chi bộ thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên.

2. Các đảng viên chủ động, kịp thời tham gia góp ý kiến với chi uỷ, bí thư chi bộ và các đảng viên khác khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm hoặc có phản ánh của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

3. Trong các cuộc họp chi uỷ, chi bộ cần dành thời gian thích hợp để các đồng chí chi uỷ viên, đảng viên thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Điều 12. Chế độ công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân

1. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong cơ quan, đơn vị và tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cán bộ, đảng viên, quần chúng.

2. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ chủ động xây dựng kế hoạch, nắm chắc tình hình ở các đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách; gặp gỡ, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, quần chúng; phản ánh về chi uỷ hoặc bí thư chi bộ những vấn đề mới phát sinh để chi uỷ hoặc bí thư chi bộ phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị có biện pháp giải quyết kịp thời hoặc báo cáo các cơ quan có thẩm quyền. Thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 13. Chế độ tổ chức sơ kết, tổng kết

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chi uỷ, chi bộ ban hành chương trình, kế hoạch và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp uỷ cấp trên và của chi bộ; báo cáo với cấp uỷ cấp trên trực tiếp và thông báo cho đảng viên trong chi bộ theo quy định.

2. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ xây dựng báo cáo và chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp uỷ cấp trên và của chi bộ.

Điều 14. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Chi uỷ, chi bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của cấp trên. Kết quả kiểm tra, giám sát được thông báo đến toàn thể đảng viên trong chi bộ.

2. Đảng viên có quyền chất vấn và yêu cầu được trả lời chất vấn theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

**Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 15. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã.

Điều 16. Với các cơ quan liên quan.

Điều 17. Mối quan hệ công tác khác (nếu có).

(Cụ thể hoá theo các điều về mối quan hệ công tác trong các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp).

**Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 18. Tổ chức thực hiện**

1. Các đồng chí chi uỷ viên, bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng viên trong chi bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Bí thư, phó bí thư chi bộ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Quy chế làm việc; đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết; cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế làm việc.

Nơi nhận: *(Cụ thể cho phù hợp)*

- Ban thường vụ đảng uỷ cấp xã (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảng uỷ cấp xã,
- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch uỷ ban nhân dân,
- Các đồng chí đảng uỷ viên,
- Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ,
- Hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội,
- Lưu Chi bộ.

**T/M CHI BỘ
BÍ THƯ**



BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
08-09-2025 16:20:31 +07:00

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 364-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng uỷ các cơ quan đảng,
đảng uỷ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

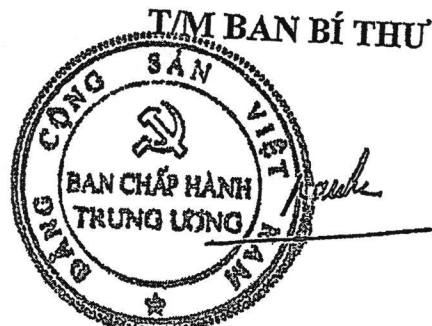
Điều 2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo đảng uỷ xã, phường, đặc khu căn cứ Quy chế làm việc mẫu này chỉ đạo, hướng dẫn đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu xây dựng, ban hành quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn (trước ngày 30/9/2025).

Điều 3. Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Cẩm Tú

QUY CHẾ
làm việc mẫu của đảng uỷ các cơ quan đảng,
đảng uỷ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu
(Kèm theo Quyết định số 364-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Ban Bí thư)

ĐẢNG BỘ XÃ ...
ĐẢNG ỦY...

*

Số... -QC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan đảng/Ban Chấp hành Đảng bộ
Uỷ ban nhân dân xã... khoá..., nhiệm kỳ...

- Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng/uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quyết định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã ... khoá ..., nhiệm kỳ ... và các quy định, hướng dẫn có liên quan của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp trên,

Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan đảng/Ban Chấp hành Đảng bộ Uỷ ban nhân dân xã ..., khoá ..., nhiệm kỳ ... ban hành Quy chế làm việc như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng uỷ

Đảng uỷ là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ giữa hai kỳ đại hội, có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp uỷ cấp trên và Nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình; lãnh đạo, thực hiện các nhiệm vụ của đảng bộ.

(Cụ thể hoá theo Điều 3 về nhiệm vụ của đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân cấp xã tại Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ

của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, của đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp. Đối với đảng bộ cơ sở mà đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở thì cụ thể hoá các nội dung theo Quy định thi hành Điều lệ Đảng cho phù hợp).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng uỷ (nếu có)

(Cụ thể hoá theo Điều 4 về nhiệm vụ của ban thường vụ đảng uỷ các cơ quan đảng, ban thường vụ đảng uỷ uỷ ban nhân dân cấp xã tại Quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, của đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp. Nơi nào không có ban thường vụ đảng uỷ thì đảng uỷ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên và những nội dung được quy định tại Điều 1).

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Đảng uỷ (nếu có)

Thường trực Đảng uỷ, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng uỷ, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Giúp Ban Thường vụ Đảng uỷ chỉ đạo việc xây dựng chương trình làm việc định kỳ, toàn khoá và quy chế làm việc của Đảng uỷ.
2. Thay mặt Ban Thường vụ Đảng uỷ giải quyết công việc hằng ngày của Đảng uỷ; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và của cấp trên; quản lý tài chính của Đảng bộ.
3. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quán triệt, cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng uỷ và của cấp uỷ cấp trên.

(Nơi nào không có thường trực đảng uỷ thì ban thường vụ đảng uỷ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên).

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng uỷ viên

1. Tham gia lãnh đạo tập thể của Đảng uỷ, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ về lĩnh vực được phân công phụ trách và nhiệm vụ được giao.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu; nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng. Nói đi đôi với làm, không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp uỷ cấp trên và của Đảng uỷ; kiên quyết đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

3. Gương mẫu thực hiện chủ trương, nghị quyết, quy định của Trung ương về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của cấp uỷ cấp trên và của Đảng uỷ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; đề cao trách nhiệm cá nhân, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở cơ quan, đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hoá; không để người thân lợi dụng để trục lợi hoặc làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, cơ quan, đơn vị. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

4. Chấp hành nghiêm sự phân công, điều động của Đảng uỷ hoặc cơ quan có thẩm quyền. Tham gia vào các nhóm chuyên đề theo quyết định của Đảng uỷ và Ban Thường vụ Đảng uỷ, có trách nhiệm tham gia xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở cơ quan, đơn vị mình sinh hoạt hoặc được phân công phụ trách.

5. Có trách nhiệm cùng Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ kiểm tra, giám sát và chỉ đạo việc thi hành nghị quyết của Đảng uỷ về lĩnh vực công tác được phân công.

6. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Đảng uỷ, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng uỷ; được bảo lưu ý kiến nhưng phải chấp hành nghị quyết đã thông qua. Tuyệt đối tuân thủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ (nếu có)

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra, giám sát giải quyết những công việc và chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ về tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, cơ quan được phân công phụ trách.

2. Tham gia vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể Ban Thường vụ Đảng uỷ. Chủ động đề xuất với Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách và những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

3. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng uỷ để giải quyết công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Thường vụ Đảng uỷ; xây dựng và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng, năm, nhiệm kỳ.

(Nơi nào không có uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ thì đảng uỷ viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên theo phân công của đảng uỷ và những nội dung được quy định tại Điều 4).

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Đảng uỷ

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5, Bí thư Đảng uỷ còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Là người đứng đầu Đảng uỷ, chịu trách nhiệm cao nhất trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và Thường trực Đảng uỷ; cùng Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và Thường trực Đảng uỷ chịu trách nhiệm trước cấp uỷ cấp trên trực tiếp, trước Đảng bộ mình.

2. Phụ trách chung, chủ trì các công việc của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và Thường trực Đảng uỷ. Chủ động đề xuất những nội dung để Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và Thường trực Đảng uỷ bàn bạc quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm mọi hoạt động thực hiện đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc của Đảng.

3. Chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.

4. Duyệt, ký các văn bản của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ theo thẩm quyền, uỷ quyền cho đồng chí Phó Bí thư, Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Đảng uỷ viên theo dõi, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng bộ. Giữ mối quan hệ với ban lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, các tổ chức có liên quan và cấp uỷ cấp trên trực tiếp. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và cấp uỷ cấp trên phân công.

5. Chủ trì và kết luận các cuộc họp, hội nghị của Đảng bộ, Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ (bao gồm cả hội nghị nội bộ và hội nghị mở rộng).

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ giao.

(Cấp uỷ có thẩm quyền căn cứ vào các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, cụ thể hoá nhiệm vụ của bí thư đảng uỷ cho phù hợp).

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng uỷ

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5, Phó Bí thư Đảng uỷ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ và đồng chí Bí thư Đảng uỷ về lĩnh vực công tác được phân công; chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế làm việc; chỉ đạo chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và hội nghị của Đảng bộ.

2. Điều hành và giải quyết công việc hằng ngày của Đảng uỷ; ký các văn bản của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ theo thẩm quyền và khi được Bí thư Đảng uỷ uỷ quyền.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ và đồng chí Bí thư Đảng uỷ phân công.

(Các nhiệm vụ khác do cấp uỷ cụ thể hoá cho phù hợp. Trường hợp có nhiều phó bí thư thì xác định trách nhiệm, quyền hạn riêng cho từng đồng chí và ghi rõ lĩnh vực công tác được phân công).

Chương III NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của cấp uỷ cấp trên; báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của Đảng uỷ trước đại hội Đảng bộ và cấp uỷ cấp trên. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; các nghị quyết, quyết định, kết luận phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể nếu có ý kiến khác nhau thì phải biểu quyết và quyết định theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, ý kiến thiểu số được bảo lưu và có thể phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài, đồng thời chấp hành nghị quyết.

2. Thực hiện tự phê bình và phê bình; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân; trung thực, thẳng thắn, cầu thị với tinh thần đồng chí; phát huy tính chủ động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là đồng chí Bí thư Đảng uỷ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giữ vững kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết chống tư tưởng bè phái, chủ nghĩa cá nhân, bảo thủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

Điều 9. Thực hiện chương trình công tác

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ làm việc theo chương trình công tác toàn khoá và hằng năm (có thể điều chỉnh khi cần thiết). Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ họp thường lệ mỗi tháng một lần và họp đột xuất khi cần thiết theo quy định.

2. Nội dung, chương trình hội nghị Đảng uỷ do Thường trực Đảng uỷ hoặc Ban Thường vụ Đảng uỷ chuẩn bị. Điều hành hội nghị Đảng uỷ là tập thể Thường trực Đảng uỷ, do đồng chí Bí thư Đảng uỷ chủ trì. Các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng uỷ phải có trên 1/2 tổng số Đảng uỷ viên biểu quyết tán thành mới có hiệu lực (trừ những nội dung theo quy định phải được ít nhất 2/3 tổng số Đảng uỷ viên biểu quyết nhất trí như nghị quyết, quyết định về kỷ luật, kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức, xoá tên đảng viên...).

3. Khi giải quyết những nhiệm vụ được Đảng uỷ uỷ quyền, Ban Thường vụ Đảng uỷ phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở ý kiến tán thành của tất cả các đồng chí Uỷ viên; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì báo cáo Đảng uỷ xem xét, quyết định. Những nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng uỷ thì Ban Thường vụ Đảng uỷ phải bàn và thống nhất trước khi trình; trường hợp thảo luận mà chưa thống nhất thì báo cáo Đảng uỷ và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Đảng uỷ xem xét, quyết định.

4. Các hội nghị Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phải được ghi biên bản; ghi chép đầy đủ, thể hiện rõ ý kiến của từng thành viên và được quản lý theo quy định. Các quyết định của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phải được thể hiện bằng văn bản theo quy định và gửi đến các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Các đồng chí đảng uỷ viên được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tình hình công tác của đảng bộ theo quy định của Trung ương và của ngành, lĩnh vực; phải báo cáo tình hình và kết quả các mặt công tác được phân công phụ trách với Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ.

3. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí Đảng uỷ viên và cán bộ, đảng viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt. Các đồng chí Đảng uỷ viên phải thường xuyên tự học tập, trau dồi về phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Đồng chí Bí thư Đảng uỷ là người phát ngôn chính thức trước báo chí về nhiệm vụ của Đảng bộ, các đồng chí khác chỉ thực hiện khi được sự uỷ quyền và có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng uỷ và thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng, Nhà nước.

5. Đối với Đảng bộ thực hiện sinh hoạt đảng trực tuyến, cần bảo đảm nội dung, cách thức sinh hoạt đảng theo hướng dẫn của Ban Bí thư và các quy định có liên quan.

Điều 11. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Văn bản của Đảng uỷ được triển khai thực hiện tới các chi bộ, cơ quan, đơn vị. Các đồng chí Đảng uỷ viên, Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Các văn bản của Đảng uỷ phải bảo đảm đúng thể thức theo quy định của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 12. Chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn

1. Hằng năm và cuối nhiệm kỳ, Đảng uỷ và từng Đảng uỷ viên phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân theo quy định gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ. Đảng uỷ gợi ý kiểm điểm đối với các chi uỷ, chi bộ, đảng viên khi cần thiết.

2. Các đồng chí Đảng uỷ viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên.

3. Trong các hội nghị Đảng uỷ cần dành thời gian thích hợp để các đồng chí Đảng uỷ viên thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Điều 13. Chế độ công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và quần chúng

1. Định kỳ, Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ phân công Đảng uỷ viên phụ trách, dự sinh hoạt với chi bộ trực thuộc; làm việc với một số chi uỷ, bí thư chi bộ trực thuộc Đảng uỷ (khi cần thiết) để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Các đồng chí Thường trực Đảng uỷ chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với cơ quan, đơn vị và tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cán bộ, đảng viên, quần chúng.

3. Các đồng chí Đảng uỷ viên phải chủ động xây dựng kế hoạch, sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình ở các đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách; gặp gỡ, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, quần chúng; phản ánh về Đảng uỷ những vấn đề mới phát sinh để Đảng uỷ có biện pháp giải quyết kịp thời hoặc báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 14. Chế độ tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng uỷ

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng uỷ; báo cáo với cấp trên và thông báo cho các chi uỷ, chi bộ trực thuộc theo quy định.

2. Ban Thường vụ Đảng uỷ hoặc Thường trực Đảng uỷ xây dựng báo cáo và chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng uỷ.

Điều 15. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng uỷ và cấp uỷ cấp trên trên địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ hoặc Đảng uỷ viên có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ.

2. Đảng uỷ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm; triển khai, quán triệt các văn bản, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Trung ương và cấp uỷ cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của Đảng.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã

Điều 17. Với các cơ quan liên quan

Điều 18. Mối quan hệ công tác khác (nếu có)

(Cụ thể hoá theo các điều về mối quan hệ công tác trong các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở các cơ quan đảng, đảng bộ, chi bộ cơ sở uỷ ban nhân dân trực thuộc đảng uỷ cấp xã và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp).

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Bí thư, Phó Bí thư, Đảng uỷ viên và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ Quy chế này, các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ xây dựng quy chế làm việc phù hợp với Quy chế này. Đảng uỷ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung và cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện quy chế làm việc.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc số ...-QC/ĐU, ngày ... của Ban Chấp hành Đảng bộ khoá ..., nhiệm kỳ ...

Nơi nhận: *(Cụ thể cho phù hợp)*

- Ban thường vụ đảng uỷ cấp xã (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảng uỷ cấp xã,
- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch uỷ ban nhân dân,
- Các đồng chí đảng uỷ viên,
- Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ,
- Hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội,
- Lưu Đảng uỷ.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**